

Một Chút Lịch Sử về Trụ Sở Trường Y Khoa Sài Gòn

Bác sĩ Nguyễn sơ Đông



Sau hiệp định Geneve (20 tháng 7 năm 1954) chia đôi đất nước Việt Nam, Trường Đại học Y khoa Hà nội dời nốt vào Sài Gòn ở trụ sở 28 Rue Testard, với tên mới Faculté de Médecine et de Pharmacie, Université de Saigon. Trên thực tế, số 28 đường Testard chỉ là một biệt thự (villa) không có vẻ gì là “trường” cả. Biệt thự kiểu bánh ít, phía trước có tiền đình, bên hông có sân gạch (terrasse), phía sau cất thêm vòm vện hai lớp học. Không có bảng tên, bảng hiệu gì cả.

Biệt thự này do Bác sĩ Henriette Bùi Quang Chiêu hiến cho Chính phủ Quốc gia Việt nam (BS Henriette, ái nữ của nhân sĩ Bùi Quang Chiêu, là vị nữ lưu đầu tiên ở Nam Kỳ đỗ bằng Tiến sĩ Y khoa--Docteur en Médecine-- du học ở Pháp về). Trường y khoa và Dược khoa nằm ngay góc Testard và Barbé, góc bên kia là Lycée Chasseloup Laubat (sau này đổi tên là Jean Jacques Rousseau, rồi Lê Quý

Đôn).

Một chút về lịch sử 28 Testard:

Năm 1791, Nguyễn Ánh còn bôn ba khắp Nam kỳ, từ Gia định, Gò công, Cần Giờ, Bạc Liêu, Cà mau, ra đến Phú Quốc. Nguyễn Ánh có hai vợ chính thức:

1. Bà Tổng thị Lan, mẹ Nguyễn Phúc Cảnh (1799-1801). Hoàng tử Cảnh đã theo Pierre Pigneau de Béhaine, Evêque d' Adran (Đức Cha Bá Đa Lộc) sang Pháp cầu viện. Năm 1802, Nguyễn Ánh lên ngôi vua, niên hiệu là Gia Long. Bà được phong Thừa Thiên Hoàng Hậu năm 1806.
2. Bà thứ nhì là Bà Trần Thị Đang. Bà Đang sinh ra Hoàng tử Nguyễn Phúc Đảm (sau này là vua Minh Mạng) năm 1791, lúc gia đình Nguyễn Ánh đang tá túc ở hậu liêu chùa Khải Tường.

Năm 1804, vua Gia Long đã cúng chùa Khải Tường một tượng Phật thật lớn “thếp vàng tuyệt kỹ” và ban cho một bia đá cao hơn hai thước tây (2 mètres), ghi lại tích Hoàng tử Đảm chào đời ở hậu liêu chùa Khải Tường. Năm 1833 vua Minh Mạng cấp tiền trùng tu và ban hiệu “Quốc Ân Khải Tường Tự”.

Ngày 9 tháng 2 năm 1859 Phó Đề đốc (Vice Amiral) Rigault de Genouilly tấn công Sài Gòn và chiếm thành Sài Gòn ngày 17 tháng 2 năm 1859.



Quân Pháp chiếm chùa Khải Tường , lập Đồn Khải Tường và Đồn Cây Mai, Phú Lâm, Chợ Lớn.

Ngày 6 tháng 12 năm 1860, Đại úy Barbé, trưởng đồn Khải Tường, bị quân của Nguyễn Tri Phương phục kích giết chết. Pháp tức giận, phá bỏ đồn [tức là chùa] Khải Tường, lấy tấm bia đá trước đây vua Gia Long ban cho chùa, xoá hết chữ nôm, khắc tên và làm mộ bia cho Đại úy Barbé, được chôn đầu đó trong sân chùa.

Năm 1862, Pháp chiếm ba tỉnh miền đông của Nam kỳ: Biên Hòa, Gia định, Định Tường.

Năm 1867, Pháp chiếm nốt ba tỉnh miền tây: Long Hồ, An Giang, Hà Tiên.

Pháp đặt nền cai trị trên toàn cõi Nam Kỳ, phát triển Sài Gòn và đặt tên Barbé cho con đường.

Năm 1945 kháng chiến nam bộ đập tan tàn bia đá Barbé, san bằng mộ của ông ta.

Chùa Khải Tường, nếu đem đối chiếu trong bản đồ Sài Gòn Chợ Lớn sau này, chính là vị trí villa của BS Henriette Bùi Quang Chiêu, được hiến cho Chính Phủ Quốc Gia Việt Nam làm trụ sở Faculté de Médecine et de Pharmacie ở số 28 đường Testard.

Về tên đường Testard, Testard du Cosgner là Hải Quân Trung Tá Hạm Trưởng Tàu Décrès, trong quân đoàn Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ năm 1873.

Năm 1955 chính phủ Ngô đình Diệm đổi tên đường Testard thành đường Trần Quý Cáp và đường Barbé thành đường Lê Quý Đôn. Phái bộ văn hóa Pháp đổi tên Trường Chasseloup thành Jean Jacques Rousseau.

Về Hai Nhân Vật Mà Tên Được Đặt Cho Hai Con Đường Cạnh Trường Y Khoa:

1. Trần Quý Cáp:

Gốc Quảng Nam, sinh năm 1870, đậu tiến sĩ năm 1904 (Thành Thái thứ 16), cùng với Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng hô hào cải cách duy tân. Năm 1908, tham gia phong trào chống thuế. Tuần vũ Khánh Hòa Phạm Ngọc Quát bắt giam, tuy chỉ tịch thu được một bức họa đồ thế giới và một bản “Hải Ngoại Huyết Thư” của Phan Bội Châu. Quát đã kết án tử hình Trần Quý Cáp bằng ba chữ “Mạc Tu Hữu”, là ba chữ mà Tần Cối đã ghi vào hồ sơ của Nhạc Phi để giết cho mau, vì án tử đã không có tang chứng đích đáng thì đặt vào tội nào cũng được. Quát còn ác độc bắt Tiến sĩ Trần Quý Cáp chịu *ýêu trâm* tức là chém ngang lưng.

2. Lê Quý Đôn:

Gốc Hưng Yên, sinh năm 1726. Năm 27 tuổi đỗ tam nguyên bảng nhãn. Vốn tính tự kiêu, tự cho mình là thông suốt thiên kinh vạn quyển, ông sai treo ngoài cửa một tấm bảng: “Thiên Hạ Nghi Nhất Tự Lai Vấn” (Ai có chữ gì không biết cứ đến mà hỏi). Sau có một nhà sư đổ mọ, “không biết chữ *nhất* (-) là gì”, nên cho gở bảng.

(21 tháng 4 năm 2008)